

# **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ LÀM SẠCH MÔI TRƯỜNG BỆNH VIỆN BẰNG PHƯƠNG PHÁP CHIẾU ĐÈN HUỖNH QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRỰC QUAN TẠI CÁC KHOA LÂM SÀNG - BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG ĐỒNG NAI NĂM 2018**

**Tác giả: KS. Nguyễn Thị Thanh + Cộng sự  
Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai**



# ĐẶT VẤN ĐỀ

- Nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV) là hậu quả không mong muốn nhưng có thể kiểm soát được.
- Vệ sinh môi trường (VSMT) là một biện pháp quan trọng nhưng lại đơn giản, dễ thực hiện và hiệu quả trong phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện.
- VSMT đang được duy trì, giám sát, cải thiện tại các cơ sở y tế.



# ĐẶT VẤN ĐỀ

## Giám sát trực quan (GSTQ)

- Phương pháp truyền thống.
- Dựa vào kết luận của người thực hiện.
- Kết quả bị giảm giá trị do cảm tính của người quan sát.

## Phương pháp huỳnh quang (PPHQ)

- Dựa vào lượng huỳnh quang còn lại tại vị trí đánh dấu.
- Kết quả thực tế hơn về tỉ lệ làm sạch môi trường.
- Không thể cho biết một cách cụ thể và chi tiết.



# ĐẶT VẤN ĐỀ

- **Câu hỏi nghiên cứu:** Kết quả làm sạch môi trường bệnh viện bằng phương pháp chiếu đèn huỳnh quang và phương pháp trực quan tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai năm 2018 có sự khác biệt không?





# MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

## Mục tiêu cụ thể:

1. Xác định tỷ lệ làm sạch môi trường BV bằng phương pháp chiếu đèn huỳnh quang và phương pháp trực quan tại các khoa lâm sàng của BV Nhi đồng Đồng Nai.
2. Tìm hiểu sự khác biệt về tỷ lệ làm sạch môi trường BV bằng phương pháp chiếu đèn huỳnh quang và phương pháp trực quan theo khoa tại BV Nhi đồng Đồng Nai.



# ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

- **Dân số chọn mẫu:** Các bề mặt môi trường thường xuyên tiếp xúc tại các khoa lâm sàng của BV Nhi đồng Đồng Nai.
- **Thiết kế nghiên cứu:** Quan sát mô tả cắt ngang
- **Cỡ mẫu:** 510 vị trí được đánh dấu
- **Phân tích dữ liệu:** Nhập liệu: Epidata 3.0  
Xử lý số liệu: Stata 12.0.
- **Thời gian nghiên cứu:** Từ tháng 3 - 10/2018



# PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- **Thu thập dữ liệu:**

- ✓ Vị trí khảo sát đánh dấu bằng chất phát quang.
- ✓ Nhân viên vệ sinh tiến hành làm sạch theo quy định.
- ✓ 2 ngày sau, nhóm nghiên cứu sẽ ghi nhận dữ liệu vào phiếu khảo sát:
  - *Đánh giá bằng trực quan:* Quan sát bằng mắt thường tại vị trí được đánh dấu và điền vào phiếu khảo sát.
  - *Đánh giá bằng ánh sáng huỳnh quang:* Dựa trên tỉ lệ vết huỳnh quang được làm sạch tại vị trí đánh dấu.

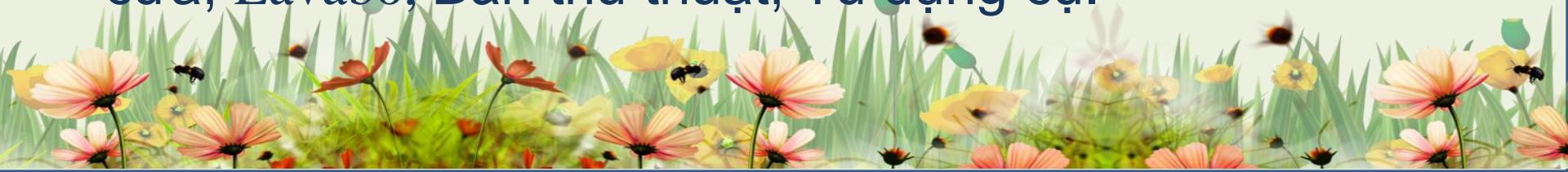


# PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Thu thập dữ liệu (tt)
- Vết HQ được làm sạch  $\leq 60\%$ : Đánh giá không đạt.
- Vết HQ được làm sạch  $\geq 60\%$ : Đánh giá đạt.



- Các vị trí thực hiện khảo sát được chọn:  
Tủ đầu giường, Cạnh cửa, Nắp thùng chất thải,  
Thanh giường, Sàn nhà, Tường tầm thấp, Tay nắm  
cửa, Lavabo, Bàn thủ thuật, Tủ dụng cụ.

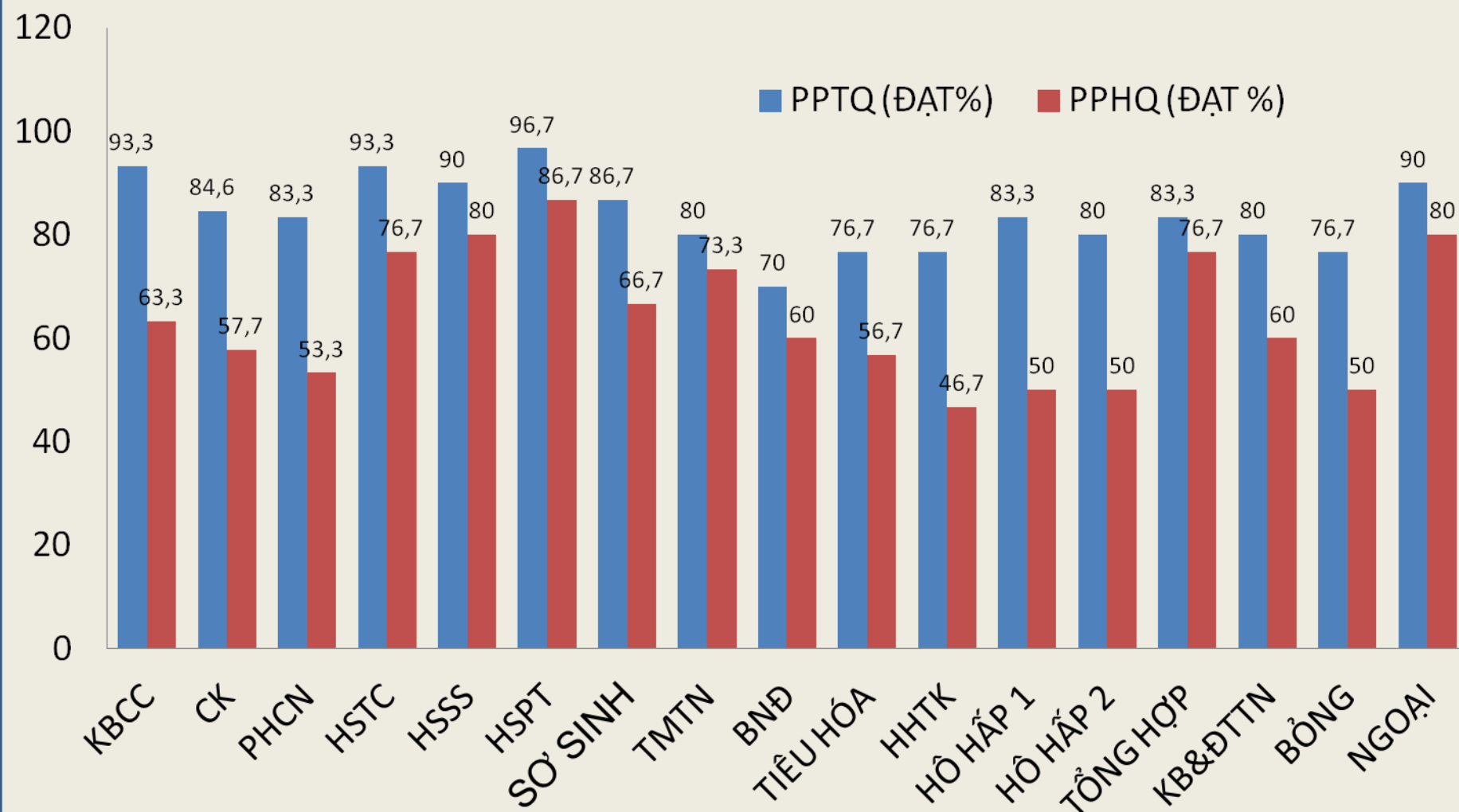




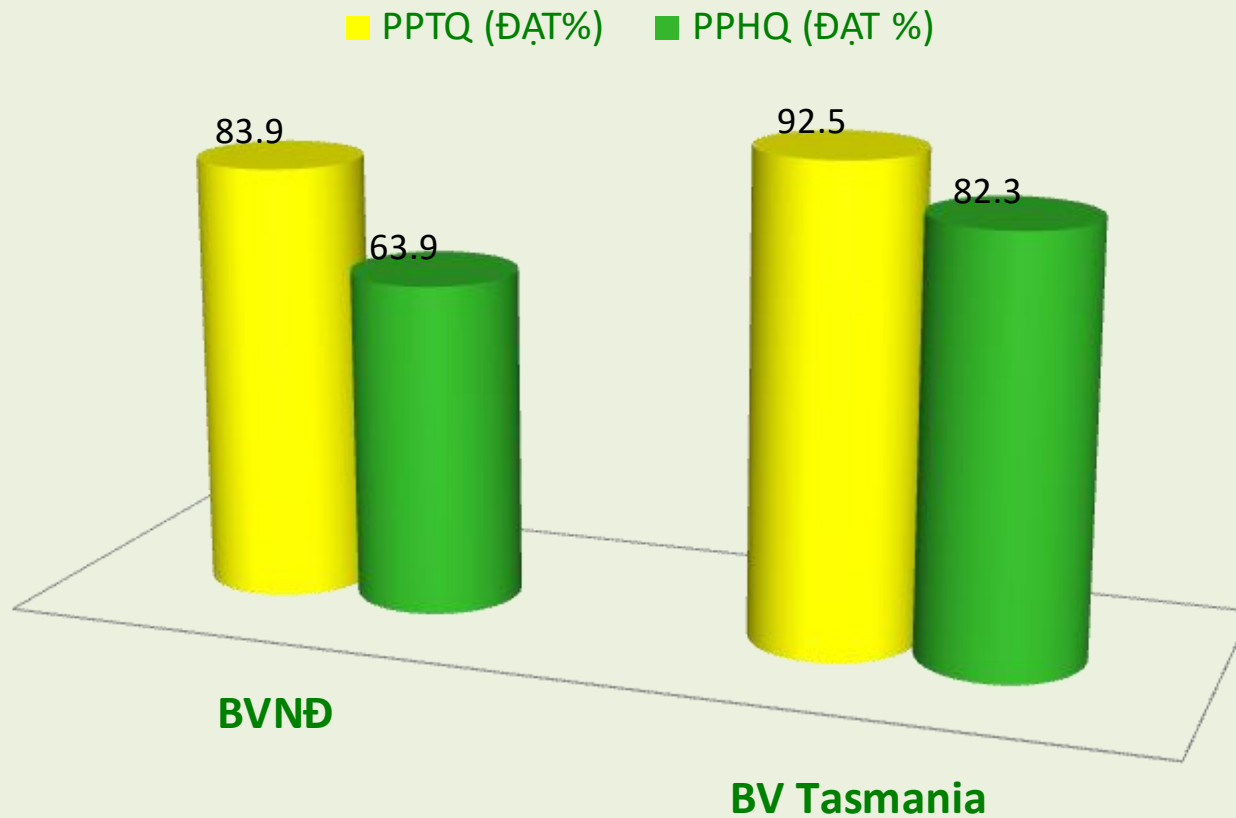
# KẾT QUẢ & BÀN LUẬN



# Tỉ lệ làm sạch tại các khoa

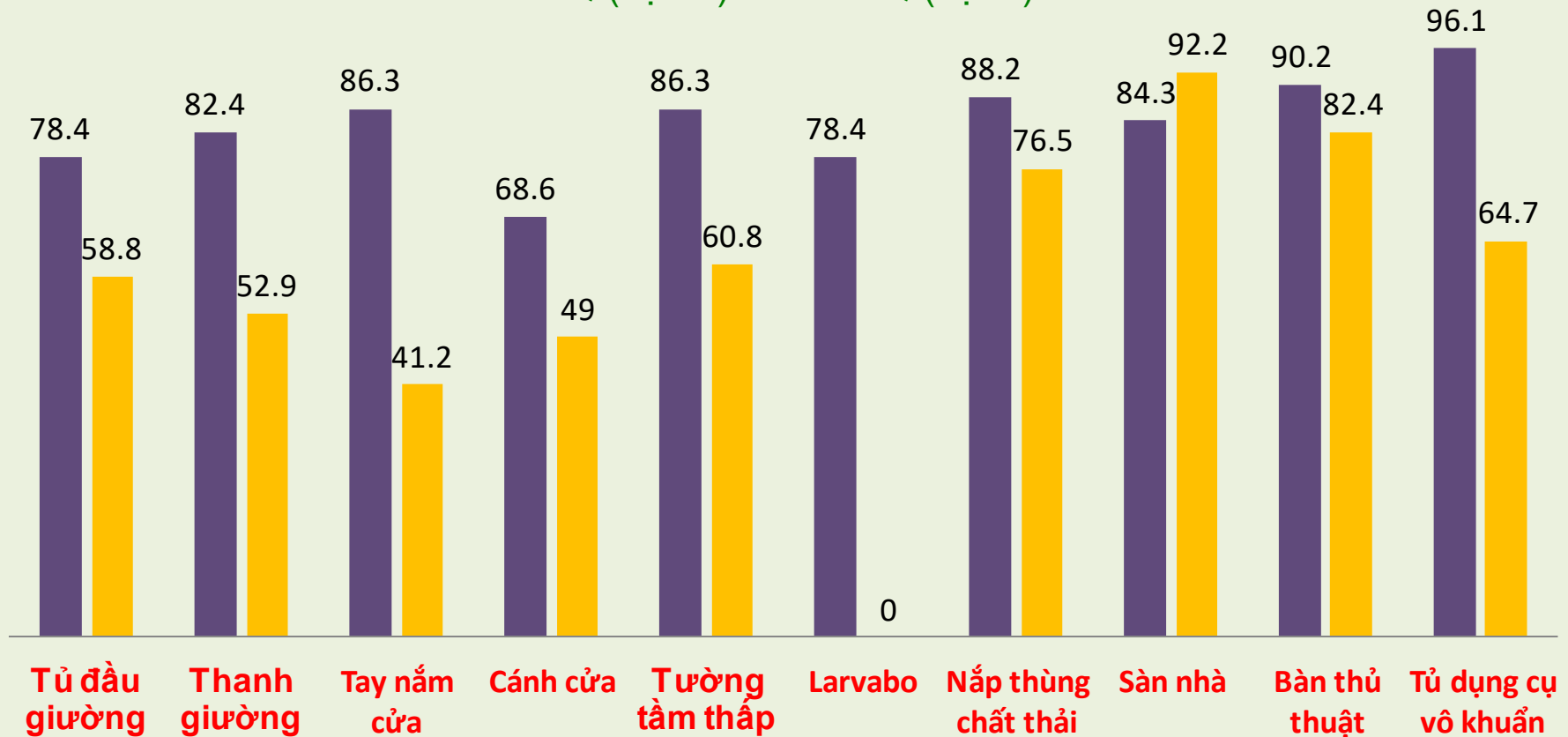


# Tỉ lệ làm sạch tại bệnh viện



# Tỉ lệ làm sạch tại các vị trí

■ PPTQ (đạt %) ■ PPHQ (đạt%)





# Sự khác biệt tỉ lệ làm sạch theo 2 PP: GSTQ & PPHQ

Khoa	PP khảo sát	Đạt (%)	Không đạt (%)	P OR (95%CI)
KBCC	PPTQ	93,3	6,7	0,000
	PPHQ	63,3	36,7	7,8(3,3-18,6)
CK	PPTQ	84,6	15,4	0,000
	PPHQ	56,7	43,3	4,3(2,2-8,4)
PHCN	PPTQ	83,3	16,7	0,000
	PPHQ	53,3	46,7	4,3(2,3-8,3)
HSTC	PPTQ	93,3	6,7	0,003
	PPHQ	76,7	23,3	4,0(1,6-9,7)
HSSS	PPTQ	90,0	10,0	0,073
	PPHQ	80,0	20,0	2,3(1,0-5,1)



Khoa	PP khảo sát	Đạt (%)	Không đạt (%)	P OR (95%CI)
HSPT	PPTQ	96,7	3,3	0,016
	PPHQ	86,7	13,3	4,8(1,3-17,5)
Sơ sinh	PPTQ	86,7	13,3	0,001
	PPHQ	66,7	33,3	3,3(1,6-6,7)
TMTN	PPTQ	80,0	20,0	0,317
	PPHQ	73,3	26,7	1,5(0,8-2,9)
BNĐ	PPTQ	70,0	30,0	0,182
	PPHQ	60,0	40,0	1,6(0,9-2,8)
Tiêu hóa	PPTQ	76,7	23,3	0,004
	PPHQ	56,7	43,3	2,5(1,4-4,7)
HHTK	PPTQ	76,7	23,3	0,000
	PPHQ	46,7	53,3	3,8(2,1-6,9)
Hô hấp 1	PPTQ	83,3	16,7	0,000
	PPHQ	50,0	50,0	4,9(2,5-9,4)

Khoa	PP khảo sát	Đạt (%)	Không đạt (%)	P OR (95%CI)
Hô hấp 2	PPTQ	80,0	20,0	0,000
	PPHQ	50,0	50,0	4,0(2,1-7,5)
Tổng hợp	PPTQ	83,3	16,7	0,377
	PPHQ	76,7	23,3	1,5(0,7-2,9)
KB&ĐT trong ngày	PPTQ	80,0	20,0	0,003
	PPHQ	60,0	40	2,7(1,4-5,0)
Bỏng	PPTQ	76,7	23,3	0,000
	PPHQ	50,0	50,0	3,3(1,8-6,2)
Ngoại	PPTQ	90,0	10,0	0,073
	PPHQ	80,0	20,0	2,3(1,0-5,1)
Bệnh viện	PPTQ	83,9	16,1	0,002
	PPHQ	63,9	36,1	3,0(1,5-5,8)

# KẾT LUẬN

- **Tỉ lệ làm sạch toàn bệnh viện:**

Trực quan: 83,9%

Huỳnh quang: 63,9%

- **Giám sát bằng PPTQ:**

Cao nhất là ở khoa Hồi sức phẫu thuật (96,7%)

Thấp nhất là ở khoa Bệnh nhiệt đới (70,0%)

- **Giám sát bằng PPHQ:**

Cao nhất là ở khoa Hồi sức phẫu thuật (86,7%)

Thấp nhất là ở khoa Huyết học Thần kinh (46,7%)





# KẾT LUẬN

- Sự khác biệt về tỉ lệ làm sạch môi trường theo PPTQ so với PPHQ:
- Bệnh viện 3,0 (KTC 95%: 1,5 - 5,8;  $p < 0,05$ ).
- KBCC 7,8 (KTC 95%: 3,3 - 18,6;  $p < 0,05$ )
- Tiêu hóa 2,5 (KTC 95%: 1,4 - 4,7;  $p < 0,05$ )



# KIẾN NGHỊ

- Kết quả trên đưa ra được bức tranh tổng thể về tỉ lệ làm sạch môi trường trên thực tế tại BV.
- Đối với đơn vị vệ sinh: Cần cải thiện công tác vệ sinh, chú ý tất cả các vị trí, đúng tần suất đã quy định.
- Đối với các khoa, phòng và khoa KSNK: Tăng cường giám sát công tác vệ sinh tại khoa
- Đề xuất sử dụng thêm PPHQ trong đánh giá mức độ làm sạch tại BV để có kết quả chân thực hơn.





*Trân trọng cảm ơn!*